

CHI TIÊU TRONG GIA ĐÌNH

(2 tiết)

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau khi học xong bài, HS :

- Biết được chi tiêu trong gia đình là gì ? Các khoản chi tiêu và sự khác nhau về mức chi tiêu của các loại hộ gia đình ở Việt Nam. Các biện pháp cân đối thu, chi trong gia đình.

- Làm được một số công việc giúp đỡ gia đình và có ý thức tiết kiệm trong chi tiêu.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Gợi ý phân bố bài giảng :

- Tiết 1 : I - Chi tiêu trong gia đình là gì ?
 II - Các khoản chi tiêu trong gia đình
- Tiết 2 : III - Chi tiêu của các hộ gia đình ở Việt Nam
 IV - Cân đối thu, chi trong gia đình

III - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Chuẩn bị bài giảng

1.1. Chuẩn bị nội dung

- Nghiên cứu kĩ các nội dung trong sách giáo khoa.
- Đọc tài liệu tham khảo.

1.2. Chuẩn bị đồ dùng dạy học

- Hình minh họa đầu chương SGK : Thu, chi trong gia đình.
- Hình 4.3 (SGK).

2. Các hoạt động dạy học

2.1. Giới thiệu bài

- Hàng ngày con người có nhiều hoạt động. Các hoạt động đó được thể hiện theo hai hướng cơ bản :

- + *Tạo ra của cải vật chất cho xã hội*
- + *Tiêu dùng những của cải vật chất của xã hội*

Trong điều kiện kinh tế hiện nay, để có sản phẩm vật chất tiêu dùng cho gia đình và bản thân, người ta phải chi một khoản tiền nhất định để mua sắm hoặc trả công dịch vụ.

2.2. Hoạt động 1 - Tìm hiểu "Chi tiêu trong gia đình là gì ?"

- GV vào bài :

Con người sống cần ăn, mặc, ở và các vật dụng phục vụ cho cuộc sống, học tập, công tác, vui chơi giải trí. Để có được những sản phẩm thỏa mãn các nhu cầu về ăn, mặc, ở... người ta phải chi một khoản tiền phù hợp.

+ Có những khoản chi hàng ngày : mua sản phẩm cho việc ăn uống.

+ Có những khoản chi theo mùa vụ hoặc thành những đợt nhất định như : chi may quần áo, trả tiền nhà, tiền điện, nước, nộp học phí, khám và chữa bệnh...

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh ảnh, hình minh họa đầu chương (SGK) và kể tên những hoạt động hàng ngày của 1 gia đình.

GV giúp học sinh xác định rõ những hoạt động tiêu dùng.

- GV đặt câu hỏi cho HS liên hệ tới nhu cầu hàng ngày của bản thân và gia đình về ăn, mặc, ở, đi lại, vui chơi, giải trí v.v...

GV kết luận : *Chi tiêu trong gia đình là các chi phí để thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn hóa tinh thần của các thành viên trong gia đình từ nguồn thu nhập của họ.*

2.3. Hoạt động 2 - Tìm hiểu các khoản chi tiêu trong gia đình

GV vào đề : Con người có 2 loại nhu cầu cơ bản không thể thiếu đó là các nhu cầu vật chất (ăn, mặc, ở, đi lại...) và nhu cầu văn hóa tinh thần (học tập, nghỉ ngơi, giải trí, du lịch...).

1. CHI CHO NHU CẦU VẬT CHẤT

- GV gợi ý để HS suy nghĩ, liên hệ từ các hoạt động thực tế của gia đình mình.

- Một HS kể tên các sản phẩm dùng cho việc ăn uống của gia đình.

- Một HS liệt kê các loại sản phẩm may mặc mà bản thân và gia đình dùng hàng ngày.

- Một HS miêu tả nhà ở, phương tiện đi học của mình...

GV bổ sung hoàn chỉnh ý kiến của HS theo điều kiện thực tế ở địa phương.

- Để có những sản phẩm đáp ứng nhu cầu vật chất của con người như ăn, mặc, ở, đi lại, bảo vệ sức khỏe..., mỗi gia đình phải chi một khoản tiền nhất định.

Khoản chi này tùy thuộc vào mức tiêu dùng của gia đình. Ví dụ : Gia đình nhiều người dùng nhiều hơn ; những gia đình ít người dùng ít hơn.

GV có thể nêu ví dụ các hộ gia đình có quy mô khác nhau :

- Gia đình 6 người : ông, bà, bố, mẹ, anh (chị) và HS.

- Gia đình 4 người : bố, mẹ, anh (chị, em) và HS
- Gia đình 3 người : bố, mẹ và HS.

HS tự liên hệ gia đình mình : Số người, bố và mẹ làm gì, ở đâu, họ đi làm bằng phương tiện gì ; kể tên các đồ dùng trong nhà và các hoạt động của gia đình trong 1 ngày.

GV khái quát lại các khoản chi tiêu cho nhu cầu vật chất của mỗi gia đình.

2. CHI CHO NHU CẦU VĂN HÓA TINH THẦN

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và xác định các loại nhu cầu văn hóa, tinh thần như : học tập, thông tin (xem báo chí, xem truyền hình).

- HS kể tên các hoạt động văn hóa tinh thần của gia đình mình phải chi tiêu :

+ Học tập của con cái : phải trả học phí, tiền học thêm, mua sách vở, đồ dùng học tập, tiền đóng góp quỹ hội phụ huynh, v.v...

+ Học tập nâng cao trình độ của bố mẹ : tiền học, tiền mua tài liệu...

+ Nhu cầu xem báo chí, truyền hình, phim ảnh, nghệ thuật... đều cần các khoản chi phí bằng tiền của gia đình.

+ Nhu cầu nghỉ mát, giải trí, hội họp, thăm viếng, sinh nhật... thuộc nhu cầu văn hóa tinh thần và đòi hỏi các gia đình phải bỏ ra một khoản tiền nhất định để thỏa mãn những nhu cầu này cho mỗi thành viên gia đình.

Tùy theo địa phương, GV nên bổ sung (hoặc bớt) những khoản chi tiêu phù hợp với thực tế, giúp HS hiểu tốt hơn những chi tiêu cần thiết cho các nhu cầu văn hóa tinh thần của gia đình ở địa phương mình.

Chú ý : Đời sống kinh tế nâng cao, các nhu cầu văn hóa tinh thần càng tăng, do đó mức chi tiêu cho nhu cầu này cũng tăng lên.

2.4. Hoạt động 3 - Tìm hiểu về chi tiêu của các hộ gia đình ở Việt Nam

GV giải thích cho HS :

* Các gia đình ở nông thôn, sản xuất ra sản phẩm vật chất và trực tiếp tiêu dùng những sản phẩm đó phục vụ đời sống hàng ngày.

- HS có thể kể lại những sản phẩm vật chất được sản xuất ra ở địa phương và bổ sung thêm sản phẩm vào phần "*Thu nhập bằng hiện vật*", hình 4.2 (SGK).

Các sản phẩm tự sản xuất ra để tiêu dùng cho ăn uống ở các gia đình nông thôn nước ta : gạo, ngô, rau, hoa, quả, thịt, cá, trứng, đậu...

HS có thể nêu những sản phẩm nào gia đình em tự làm ra để dùng hàng ngày (ví dụ : rau, quả..., gà, cá...) hoặc sản phẩm nào phải đi mua ngoài chợ.

* Các gia đình ở thành phố, thu nhập chủ yếu bằng tiền nên mọi vật dụng phục vụ nhu cầu cuộc sống hàng ngày của gia đình đều phải mua hoặc trả chi phí dịch vụ như mua gạo, thịt, rau... ; trả tiền điện, nước, điện thoại, vệ sinh...

- HS có thể kể những loại sản phẩm gia đình em mua hàng ngày cho nhu cầu tiêu dùng. Loại sản phẩm nào tự sản xuất ra (nếu có).

- GV hướng dẫn HS đọc và đánh dấu vào các cột của bảng về nhu cầu chi tiêu của hộ gia đình nông thôn và thành phố.

Hộ gia đình Nhu cầu	NÔNG THÔN		THÀNH PHỐ	
	Tự cấp	Mua (hoặc chi trả)	Tự cấp	Mua (hoặc chi trả)
Ăn	×			×
Mặc		×		×
Ở (nhà, điện, nước)	×	×		×
Đi lại	×	×		×
Bảo vệ sức khỏe		×		×
Học tập		×		×
Nghỉ ngơi, giải trí	×			×

GV cần lưu ý cho HS :

- Có thể những khoản cùng cần phải mua như : mặc, học tập... nhưng mức chi của một gia đình ở nông thôn thấp hơn một gia đình ở thành phố. Bởi vì, mức sống ở thành phố cao hơn, thu nhập của gia đình cao hơn đòi hỏi nhu cầu chi tiêu tăng. Có những loại nhu cầu như học tập chẳng hạn, ở thành phố, cả gia đình đều có nhu cầu học tập : ông, bà cần nghe và xem tin tức trên báo chí, truyền hình ; bố mẹ cần phải học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ; con cái thì học tập văn hóa v.v....

Gia đình ở thành phố thường mua sắm các phương tiện truyền thanh, truyền hình, báo chí, tài liệu chuyên môn, phương tiện làm việc : máy tính, điện thoại...

Như vậy, chi phí cho học tập là một khoản chi khá lớn trong tổng mức chi tiêu của gia đình ở thành phố.

- Các nhu cầu về ăn, uống, ở của gia đình ở nông thôn được thỏa mãn chủ yếu bằng những sản phẩm họ tự sản xuất để dùng. Người nông dân trồng lúa và tự túc lương thực cho gia đình ; tự chăn nuôi gà, lợn, thả cá, trồng rau hoa quả (sản phẩm của kinh tế gia đình theo mô hình vườn - ao - chuồng). Ngôi nhà nông dân ở cũng tự họ làm nên, không phải chi phí về nhà ở ; trong khi đó ở thành phố đây là một khoản chi không nhỏ.

Tóm lại, chi tiêu của một gia đình ở nông thôn và thành phố khác nhau cả về tổng mức và cơ cấu.

Sự khác nhau kể trên phụ thuộc vào nhiều yếu tố :

- + Tổng mức thu nhập và cơ cấu thu nhập ;
- + Điều kiện sống và điều kiện làm việc ;
- + Nhận thức xã hội của con người ;
- + Điều kiện tự nhiên khác.

- GV hướng dẫn cho HS hình thành bảng cơ cấu chi tiêu cho các nhu cầu của gia đình mình.

- GV hướng dẫn, giúp HS xác định những khoản phải mua, những khoản tự cấp, từ đó nhận xét về cơ cấu chi tiêu của gia đình (tự cấp nhiều hay mua nhiều).

Chú ý : Cụm từ "hoặc chi trả" muốn thể hiện rằng, trong cuộc sống những sản phẩm vật chất người ta mua để dùng như gạo, thịt, quần áo, còn việc đi khám chữa bệnh, xem phim... đó là những khoản chi trả cho công dịch vụ y tế, văn hóa chứ không phải là mua.

2.5. Hoạt động 4 - Tìm hiểu về cân đối thu, chi trong gia đình

GV vào bài bằng cách nêu khái niệm :

Cân đối thu chi là đảm bảo sao cho tổng thu nhập của gia đình phải lớn hơn tổng chi tiêu, để có thể dành được một phần tích lũy cho gia đình.

Hoặc GV có thể đưa ra ví dụ (bằng con số) về cân đối và chưa cân đối thu, chi để HS nêu ích lợi của thu, chi cân đối và tác hại của không cân đối thu, chi.

GV giải thích cho HS sự cần thiết : Mỗi gia đình và cá nhân phải luôn có ý thức tiết kiệm trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày nhằm :

- Dành để chi cho những nhu cầu đột xuất (ốm, đau...);

- Tích lũy để mua sắm những vật dụng đắt tiền hoặc cần chi phí một khoản lớn nào đó như : đám cưới, xây hoặc sửa nhà cửa.

1. CHI TIÊU HỢP LÝ

Thông qua 4 ví dụ về thu và chi của các gia đình ở thành phố và các gia đình ở nông thôn, GV hướng dẫn HS :

- Nhận xét về cơ cấu chi tiêu và mức chi tiêu của các gia đình.

+ Chi tiêu như vậy đã hợp lý chưa ?

+ Như thế nào là chi tiêu hợp lý ?

+ GV có thể nêu thêm ví dụ : Một gia đình chi tiêu không còn để tiết kiệm hoặc tổng mức chi lớn hơn tổng thu nhập của gia đình với các cơ cấu khoản chi cao, từ đó hướng dẫn HS nhận xét và liên hệ với gia đình mình.

HS liên hệ :

- Gia đình em chi tiêu như thế nào ?

- Bản thân em có tiết kiệm hay không và làm gì để tiết kiệm ?

GV gợi ý cho HS hiểu và trả lời các câu hỏi về chi tiêu.

HS có thể kể về việc tiết kiệm chi tiêu của bản thân. Ví dụ, tiết kiệm một chút tiền quà mỗi sáng ; mua áo, quần loại vừa phải mà không mua loại quá đắt.

GV có thể nêu một số gương HS tiết kiệm để giúp các bạn gặp nạn (con liệt sĩ, mồ côi, các bạn vùng lũ lụt).

2. BIỆN PHÁP CÂN ĐỐI THU, CHI

a) Chi tiêu theo kế hoạch

GV làm rõ ý nghĩa của việc cân đối thu, chi trong gia đình :

- Nhằm đáp ứng các nhu cầu cần thiết, không lãng phí.

GV yêu cầu HS giải thích câu "Tiết kiệm là quốc sách" nhằm giáo dục ý thức tiết kiệm cho HS ngay từ trong sinh hoạt hàng ngày.

- HS có thể nêu ví dụ về những nhu cầu của bản thân, nhu cầu đã được thỏa mãn, nhu cầu không được thỏa mãn.

Ví dụ :

+ Các em cần mua sách, vở, đồ dùng học tập vào đầu mùa khai giảng năm học mới.

+ Một HS khác thấy bạn có bộ quần áo thật đẹp, mới, em rất thích nhưng bố mẹ không đồng ý mua vì em còn nhiều quần áo, chưa dùng hết..

GV hướng dẫn HS thảo luận và nêu ý kiến nhận xét về nhu cầu của bạn. Em có đồng tình với bố mẹ bạn đó không ? Vì sao ?

GV đưa ra 3 trường hợp biểu hiện của nhu cầu :

Rất cần - Cần - Chưa cần hoặc không cần

Từ đó giải thích cho HS hiểu cách lựa chọn chi tiêu tiết kiệm.

- Rất cần và cần : Cho dù hàng đắt cũng phải mua. Ví dụ, sách vở cần cho học tập, quần áo cần mặc hàng ngày, v.v...

- Chưa cần hoặc không cần : Hàng rẻ cũng không mua, hàng không phù hợp không mua.

GV hướng dẫn HS quan sát hình 4.3 (SGK).

HS nêu ý kiến : - *Mua hàng khi nào ?*

- *Mua hàng nào ?*

- *Mua hàng ở đâu ?*

b) Tích lũy

GV có thể nêu các loại tích lũy cho HS làm quen và hiểu rằng mỗi con người đều phải có kế hoạch tích lũy từ nhỏ đến lớn : "Tích tiểu thành đại" :

- Muốn có kiến thức phải học tập - đó là dạng tích lũy kiến thức ;

- Muốn có vốn sống phải "Học ăn, học nói, học gói, học mở" ;

- Tích lũy phải theo cách "Kiến tha lâu cũng đầy tổ" ;

- Hàng ngày có ý thức tiết kiệm ta sẽ có được một khoản tiền chi cho các nhu cầu cần thiết.

Ví dụ, mỗi tháng gia đình tiết kiệm được 100.000 đồng (ví dụ trong SGK) thì 5 tháng sau bố mẹ có thể mua cho em 1 chiếc xe đạp đi học.

- Ở nông thôn, việc tích lũy còn giúp phát triển kinh tế gia đình như : có tiền mua cây, con giống mới cho năng suất cao ; có tiền để mở rộng chuồng trại chăn nuôi, vườn cây, đầu tư sản xuất.

GV gợi ý để HS nêu các ví dụ thực tế ở địa phương và gia đình.

2.6. Tổng kết bài - Dặn dò

- GV cho HS đọc phần "Ghi nhớ"
- GV gợi ý HS trả lời câu hỏi.
- GV có thể căn cứ vào hình 4.3 (SGK), gợi ý cho HS nêu các tình huống để cân nhắc trước khi quyết định mua hàng.

Phần này, nếu có thời gian thì nên cho HS thảo luận, nêu rõ ý kiến của các em. Cuối cùng GV phân tích, nhận xét các ý kiến (đúng, sai và nên thế nào).

- Dặn dò HS chuẩn bị bài 27 - *Thực hành - Bài tập tình huống về thu, chi trong gia đình.*